

Bản án số: 320/2023/HS-ST
Ngày: 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Vạn
- Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 305/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 332/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1985, tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; Vợ Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hồ Thanh Nh, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Lưu Gia H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/10/2022, Nguyễn Văn Ph đi đến Ngân hàng Khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để làm thủ tục làm lại thẻ ATM. Tại Ngân hàng, Ph đến quầy giao dịch số 6 để làm thủ tục yêu cầu cấp lại thẻ ATM, trong lúc chờ xác minh thông tin thì Ph ra hàng ghế sau ngồi chờ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị D đến quầy số 6 để rút tiền, sau khi rút tiền xong, chị D để quên 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh 64GB ở trên bàn của quầy giao dịch số 6 rồi đi về Công ty làm việc. Lúc này đến lượt Ph tiếp tục đến quầy số 6 để làm thủ tục, Ph nhìn thấy chiếc điện thoại di động Iphone 12 của chị D để quên nên nảy sinh ý định chiếm đoạt về sử dụng. Ph nhìn xung quanh thấy không ai chú ý liền lấy 01 tờ giấy che lên chiếc điện thoại di động của chị D để không ai biết, sau khi làm xong thủ tục thì Ph dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại di động rồi đi về nhà. Sau khi rút tiền xong, chị Nguyễn Thị D về đến Công ty thì không thấy điện thoại nên quay lại Ngân hàng để tìm nhưng không thấy. Qua kiểm tra camera an ninh và thông tin khách hàng đến Ngân hàng giao dịch được biết người lấy điện thoại của chị D là Phôi nên chị D đã dùng 01 số điện thoại khác gọi vào số điện thoại di động của Ph và hỏi Ph có nhặt được chiếc điện thoại di động của chị D để quên tại Ngân hàng không, nhưng Ph trả lời là không nhặt được chiếc điện thoại nào rồi tắt máy. Sau khi tắt máy, Ph lấy chiếc điện thoại di động Iphone 12 ra để kiểm tra, thì thấy máy đã cài mật khẩu nên không sử dụng được. Đến 19 giờ 00 phút ngày 23/10/2022, Ph đem chiếc điện thoại di động Iphone 12 đến phòng trọ của Hồ Thanh Nh (bạn của Ph), Ph nói với Nh là mới nhặt được 01 chiếc điện thoại di động và hỏi Nh có biết ai mở được mật khẩu không, Nh đã mang chiếc điện thoại di động tìm gặp anh Lưu Gia H (chủ tiệm sửa chữa điện thoại di động) để mở khóa với giá 3.500.000 đồng. Đến 07 giờ ngày 26/10/2022, Ph đến Ngân hàng để nhận thẻ ATM thì bị nhân viên Ngân hàng giữ lại và báo Công an phường Tam Bình giải quyết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Anh Lưu Gia H khai báo: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/10/2022, Nhân có mang 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 và nói là của bạn nhặt được và nhờ mở mật khẩu điện thoại, H đã mở khóa, cài đặt lại chương trình cho Nh với giá 3.500.000 đồng nhưng Nh chưa trả tiền nên chưa lấy máy. Ngày 26/10/2022, H đã giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 430-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 12 màu xanh 64GB, trị giá 12.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh 64GB, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả cho chị Nguyễn Thị D;

01 USB chứa clip Ph chiếm đoạt tài sản do Ngân hàng giao nộp.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 301/CT-VKSTPTĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn Ph về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn Ph về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 176; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/10/2022, tại quầy giao dịch số 6, Ngân hàng B Chi nhánh trung tâm Sài Gòn, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Ph đã nhặt được 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu xanh 64GB, trị giá 12.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị D để quên, sau khi phát hiện để quên điện thoại di động, chị D đã liên lạc với Ph để xin lại nhưng Ph không trả, cố tình chiếm đoạt chiếc điện thoại di động để sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Văn Ph đã phạm vào tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Hồ Thanh Nh và Lưu Gia H, do không biết chiếc điện thoại di động Iphone 12 là do Ph phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[6] Vật chứng vụ án: 01 USB chứa video bị cáo chiếm đoạt tài sản lưu trong hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 176; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường